

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14-6-2023
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TNGNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đặng Minh Lý
- Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Văn Quyết – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023, tại Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tiến hành phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 96/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2023/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Đỗ Vũ Ng, sinh năm 1990; địa chỉ: số 599, ấp P, xã Th, huyện G, tỉnh Bình Dương; địa chỉ liên lạc: số 23, đường Đ, tổ 78, khu phố 6, phường H, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; yêu cầu giải quyết vắng mặt;

- Bị đơn: ông Nguyễn Thanh X, sinh năm 1983; địa chỉ: số 6/17, tổ 17, khu phố L, phường Ch, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/3/2023, các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Đỗ Vũ Ng trình bày:

Bà Đỗ Vũ Ng và ông Nguyễn Thanh X tự nguyện chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ch, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương năm 2018.

Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân vui vẻ, hạnh phúc nhưng trong quá trình chung sống giữa bà Ng và ông X phát sinh mâu thuẫn do ông X có quan hệ tình

cảm với người khác và thường xuyên vô cớ chửi, xúc phạm bà Ng. Vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện, tìm cách giải quyết mâu thuẫn, bà Ng có nhờ cha mẹ hai bên gia đình khuyên nhủ nhưng ông X không thay đổi. Bà Ng và ông X đã sống không chung sống với nhau từ tháng 8/2022. Hiện nay bà Ng không còn tình cảm vợ chồng với ông X, không có ý định chung sống lại vì hôn nhân không có hạnh phúc. Tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Đỗ Vũ Ng yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thanh X.

- Về con chung: bà Đỗ Vũ Ng và ông Nguyễn Thanh X có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 07/11/2018. Sau ly hôn bà Đỗ Vũ Ng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: bà Ng yêu cầu ông Nguyễn Thanh X cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng một tháng).

- Về tài sản chung: không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, bà Đỗ Vũ Ng đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông X. Bà Ng đã đến Tòa án nhiều lần tham gia tố tụng theo giấy triệu tập, vì lý do công việc, con còn nhỏ không ai chăm sóc, bà Ng có đơn đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bà tại phiên tòa ngày 14/6/2023.

- Tại bản tự khai và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29/3/2023, bị đơn ông Nguyễn Thanh X trình bày: thống nhất với lời trình bày của bà Đỗ Vũ Ng về thời gian và địa điểm đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, bà Ng muốn ông X về sống tại nhà cha mẹ bà Ng ở xã Th, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nhưng ông X không đồng ý, bà Ng cũng không đồng ý sống với cha mẹ ông X nên hai vợ chồng ra ngoài thuê nhà trọ sống. Khi ông X có đủ tiền và xây nhà trên đất của cha mẹ, ông X nói bà Ng về sống cùng thì bà Ng chỉ về ở được mấy ngày, trong thời gian này giữa mẹ ông X và bà Ng có sự hiểu lầm nên lời qua tiếng lại với nhau, bà Ng đã chuyển ra ngoài sống. Ông X buồn chuyện mâu thuẫn giữa mẹ và vợ nên có đi uống rượu với bạn và im lặng không nói chuyện với bà Ng. Giữa ông X và bà Ng không có nhiều mâu thuẫn, ông X cũng không chửi bà Ng, không có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác như bà Ng trình bày. Từ tháng 01/2023 ông X và bà Ng không chung sống với nhau, ông X có gặp bà Ng để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng bà Ng không đồng ý tiếp tục sống chung sau đó làm đơn xin ly hôn.

Hiện nay con chung của ông X, bà Ng còn nhỏ, mâu thuẫn vợ chồng không nhiều, ông X không đồng ý ly hôn mà đợi khi con lớn nếu bà Ng vẫn giữ ý định ly hôn ông X sẽ quyết định sau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một phát biểu tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân

sự; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: hôn nhân giữa bà Đỗ Vũ Ng và ông Nguyễn Thanh X là hôn nhân hợp pháp. Mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Ng và ông X đã trầm trọng, không thể hàn gắn, bà Ng và ông X đã không chung sống với nhau từ tháng 8 năm 2022. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Đỗ Vũ Ng.

Về con chung: cháu Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 07/11/2018 còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ, đề nghị Hội đồng xét xử giao cho bà Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Số tiền 2.000.000 đồng/tháng bà Ng yêu cầu ông X cấp dưỡng nuôi con là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng và sự vắng mặt của ông Nguyễn Thanh X: Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Nguyễn Thanh X tham gia hòa giải ngày vào các ngày 11/4/2023, ngày 28/4/2023; tham gia phiên tòa vào các ngày 29/5/2023, ngày 14/6/2023 nhưng ông Nguyễn Thanh X vắng mặt không có lý do. Bà Đỗ Vũ Ng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự cùng những tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án vắng mặt ông Xuyên, bà Ng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: bà Đỗ Vũ Ng và ông Nguyễn Thanh X chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ch, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà Đỗ Vũ Ng và ông Nguyễn Thanh X chung sống không hạnh phúc do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không tin tưởng và không quan tâm chăm sóc đến nhau. Hiện nay bà Ng và ông X không còn sống chung và không có biện pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Tòa án đã thông báo và triệu tập Nguyễn Thanh X tham gia các phiên hòa giải nhằm giải quyết mâu thuẫn, hàn gắn hạnh phúc gia đình giữa ông X và bà Ng nhưng ông X vắng mặt không tham gia tố tụng. Như vậy, ông X đã không quan tâm đến việc hàn gắn hạnh phúc gia đình với bà Ng và đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình tại Tòa án.

Tại biên bản xác minh ngày 12/4/2023, Ủy ban nhân dân phường phường Ch, thành phố Thủ Dầu Một cung cấp thông tin: địa phương không biết nguyên nhân mâu thuẫn dẫn tới ly hôn giữa bà Ng và ông X vì địa phương không nhận được tin báo hay yêu cầu giải quyết.

Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình quy định vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, có nghĩa vụ chung sống với nhau.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Đỗ Vũ Ng và ông Nguyễn Thanh X đã trầm trọng, không thể Ngn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Đỗ Vũ Ng yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Thanh X có căn cứ chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: bà Đỗ Vũ Ng và ông Nguyễn Thanh X có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 07/11/2018, bà Ng yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Khoản 2, Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định “Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con”.

Xét thấy, cháu Nguyễn Ngọc N còn nhỏ, cần sự quan tâm, chăm sóc của bà Ng, nguyện vọng được trực tiếp nuôi con của bà Ng không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: số tiền 2.000.000 đồng/tháng bà Ng yêu cầu ông X cấp dưỡng nuôi con phù hợp với mặt bằng chỉ số giá tiêu dùng hiện nay tại địa phương nơi cháu N đang sinh sống nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tài sản chung và vay nợ chung: bà Đỗ Vũ Ng không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: bà Đỗ Vũ Ng phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 228, 238, 273 và Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 19, 56, 57, 81, 82, 83, 84, 85 và Điều 86 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đỗ Vũ Ng về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” với bị đơn ông Nguyễn Thanh X;

1.1 Về quan hệ hôn nhân: bà Đỗ Vũ Ng được ly hôn với ông Nguyễn Thanh X.

1.2 Về con chung: bà Đỗ Vũ Ng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 07/11/2018.

Ông Nguyễn Thanh X có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng đến khi cháu Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 07/11/2018 đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bà Đỗ Vũ Ng và ông Nguyễn Thanh X đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Thanh X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp ông Nguyễn Thanh X lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Đỗ Vũ Ng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con. Vì lợi ích của con chưa tNgnh niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

1.3 Về tài sản chung và vay nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: bà Đỗ Vũ Ng phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002541, ngày 13/3/2023 của Chi cục Thi Ngnh án dân sự tNgnh phố Thủ Dầu Một.

Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: ông Nguyễn Thanh X phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Về quyền kháng cáo: bà Đỗ Vũ Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Nguyễn Thanh X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hoặc tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND phường Ch, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Lan Hương